

3'	C. Củng cố-Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét. - Gọi HS nhắc lại nội dung bài. - Nhận xét tiết học. - Dặn về nhà học thuộc lòng bài và chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nhắc lại nội dung bài. - Nghe thực hiện ở nhà.
----	---------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**TOÁN
HÀNG VÀ LỚP**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết được các hàng trong lớp đơn vị, lớp nghìn.
- Biết giá trị của chữ số theo vị trí của từng chữ số đó trong mỗi số.

2. Kỹ năng

- Biết viết thành tổng theo hàng.

3. Thái độ:

- Yêu thích và tích cực học toán.

II. ĐÒ DÙNG DẠY HỌC:

- Phiếu học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: 1 phút.

2. Tiến trình bài dạy.

Tg	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	A. Kiểm tra bài cũ.	<ul style="list-style-type: none"> + Viết các số sau, rồi đọc số: - Tám mươi nghìn bảy trăm mươi lăm. - Ba trăm linh bảy nghìn bốn trăm hai mươi mốt. - Nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS lên bảng viết số, rồi đọc, dưới lớp viết nháp. - Nhận xét.
32'	B. Bài mới a. Giới thiệu bài. b. Giới thiệu lớp đơn vị, lớp nghìn.	<ul style="list-style-type: none"> - GV dựa vào bài cũ để giới thiệu bài mới. - Cho HS nêu tên các hàng đã học rồi sắp xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn. - GV giới thiệu các hàng tạo thành lớp: - Hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm hợp thành lớp đơn vị - Hàng nghìn, hàng chục 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhắc lại tên bài. - Vài HS nêu. - HS nghe và nhắc lại.

	<p>nghìn, hàng trăm nghìn hợp thành lớp nghìn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ như phần bài học SGK lên bảng và hướng dẫn phân tích. - GV hỏi: + Lớp đơn vị gồm những hàng nào? + Lớp nghìn gồm những hàng nào? + Để đọc, viết được các số có nhiều chữ số ta phải làm gì? <p>c. Luyện tập:</p> <p>*Bài 1: Viết theo mẫu.</p> <p>*Bài 2:</p> <p>a) Làm miệng.</p> <p>b) Bảng phụ.</p> <p>Bài 3: Làm vở</p> <p>* Hướng dẫn viết các số sau thành tổng. VD: $52\ 314 = 50\ 000 + 2000 + 300 + 10 + 4$</p> <p>GV nhận xét.</p> <p>C. Củng cố -</p> <ul style="list-style-type: none"> + Gọi HS nhắc lại các hàng, 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi và ghi nhớ. <ul style="list-style-type: none"> + Lớp đơn vị gồm có hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm. + Lớp nghìn gồm có hàng nghìn, hàng chục nghìn, hàng trăm nghìn. + Ta phải tách thành từng lớp. <p>- HS quan sát, phân tích mẫu.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Làm bài vào vở rồi lần lượt lên bảng chữa bài.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>a) HS làm miệng.</p> <p>b) 1 HS làm bảng phụ, cả lớp làm vào vở.</p> <p>- Gắn bài lên bảng.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>- HS làm vở, sau đó lần lượt lên bảng chữa bài.</p> <p>$503\ 060 = 500\ 000 + 3000 + 60$</p> <p>$83760 = 80\ 000 + 3000 + 700 + 60$</p> <p>$176091 = 100000 + 70000 + 6000 + 90 + 1$</p> <p>- Nhận xét bài làm của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vài HS nhắc lại.
3'		

	Dặn dò	các lớp. - Nhận xét tiết học. - Dặn về nhà học bài.	- Nghe thực hiện ở nhà.
--	---------------	-----------------------------------------------------------	-------------------------

*Rút kinh nghiệm,bổ sung:

.....

.....

.....

.....

**KỂ CHUYỆN
KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu câu chuyện thơ Nàng Tiên Ốc, kể lại đủ ý bằng lời của mình.

2. Kỹ năng :

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Con người cần thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau.

3. Thái độ:

- HS học tập được sự nhân hậu, lòng thương yêu con người từ câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: 1 phút.

2. Tiến trình bài dạy.

Tg	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	A.Kiểm tra bài cũ:	Gọi 1 HS lên kể câu chuyện Sự tích hồ Ba Bể. - Nêu ý nghĩa của câu chuyện trên? - Nhận xét.	- 1 HS lên kể chuyện. - 1 HS nêu ý nghĩa câu chuyện. - Lớp nhận xét.
32'	B. Bài mới: a. Giới thiệu bài b. Tìm hiểu câu chuyện.	<p>- GV giới thiệu bài.</p> <p>- GV đọc bài thơ Nàng tiên Ốc.</p> <p>- Gọi 1 HS đọc bài thơ.</p> <p>- Yêu cầu đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bà lão nghèo làm gì để sống? + Con Ốc bà bắt được có gì lạ? + Bà lão làm gì khi bắt được ốc? - Yêu cầu đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi + Từ khi bắt được ốc, bà lão thấy trong nhà có gì lạ? - Đọc thầm đoạn cuối . + Khi rình xem bà lão thấy điều gì lạ? 	<p>- Nghe và nhắc lại bài.</p> <p>- 1 HS đọc bài thơ.</p> <p>- Lớp đọc thầm và TLCH.</p> <p>+ Bà lão làm nghề mò cua bắt ốc...</p> <p>+ Con Ốc rất đẹp có màu xanh.</p> <p>+ Bà mang về thả vào trong chum.</p> <p>- Lớp đọc thầm đoạn 2 và TLCH.</p> <p>+ Nhà cửa sạch sẽ...</p> <p>- Lớp đọc thầm đoạn cuối và TLCH.</p> <p>+ Một nàng tiên bước ra từ chum nước...</p>

	<p>c.Hướng dẫn kể chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện kết thúc như thế nào? * Hướng dẫn kể bằng lời của HS. - Gọi 1 HS khá làm mẫu đoạn 1 - Nhận xét và tổ chức cho HS thi kể trong nhóm. - Gọi đại diện nhóm trình bày. - Nhận xét giọng kể. + Hướng dẫn kể toàn bộ câu chuyện. - Yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện. - Tổ chức thi kể trước lớp. - Tuyên dương bạn kể hay nhất. <p>d.Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Yc HS trao đổi theo cặp để nêu ý nghĩa của câu chuyện. - Gọi HS phát biểu - Nhận xét <p>C.Củng cố-Dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nhắc lại ý nghĩa của câu chuyện trên. - Nhận xét giọng đọc, giọng kể. - Dặn về nhà tập kể lại câu chuyện bằng lời kể của mìn. 	<ul style="list-style-type: none"> + Hai mẹ con sống với nhau... - 1 HS khá đọc bài. - Thi kể trong nhóm. - Đại diện trình bày. - HS kể toàn bộ câu chuyện. - Thi kể trước lớp. - Lớp nhận xét bình chọn bạn kể hay. - Thảo luận nhóm đôi. - HS nêu ý nghĩa câu chuyện. - HS nêu. - Nghe thực hiện ở nhà.
3'		

*Rút kinh nghiệm,bổ sung:

.....

.....

.....

.....

**TOÁN
SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- So sánh được các số có nhiều chữ số.

2. Kỹ năng :

- Biết sắp xếp 4 số tự nhiên có không quá sáu chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn.
- HS khá, giỏi làm được BT4.

3. Thái độ:

Yêu thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Phiếu học tập, phán màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: 1 phút.

2. Tiến trình bài dạy.

Tg	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	A. Kiểm tra bài cũ: <ul style="list-style-type: none"> + Nêu tên các hàng thuộc lớp đơn vị, lớp nghìn. + Viết các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé: 2697; 2978; 2678; 999. - Nhận xét . 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS trả lời. - 1 HS lên bảng làm. - Nhận xét. 	
32'	B. Bài mới: <ul style="list-style-type: none"> a. Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none"> - GV dựa vào bài cũ để giới thiệu bài mới. b. Hướng dẫn so sánh các số. <ul style="list-style-type: none"> - GV ghi bảng : + So sánh 99578 và 100 000 - Yc HS đếm số chữ số ở mỗi số trên. - Yc HS so sánh 2 số trên. - GV cho HS nhận xét. - GV rút ra kết luận và ghi bảng. + So sánh 693251 và 693 500 - Thực hiện tương tự như trên. - GV kết luận và cho HS nhắc 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhắc lại bài. - HS đọc số. - HS đếm số. - HS so sánh $99\ 578 < 100\ 000$ hay $100\ 000 > 99\ 578$ - Nhận xét. - Nhắc lại kết luận. - HS thực hiện cách so sánh như SGK. $693\ 251 < 693\ 500$ (Vì hàng trăm 2 < 5) 	

3'	<p>c. Luyện tập.</p> <p>*Bài 1: So sánh.</p> <p>*Bài 2: Nêu miệng.</p> <p>*Bài 3: Xếp theo thứ tự từ bé đến lớn.</p> <p>C. Củng cố Dẫn dò:</p>	<p>lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> -> Muốn so sánh các số có nhiều chữ số ta làm như sau: - Đếm số các chữ số ở mỗi số. Nếu số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn. - Nếu số các chữ số bằng nhau thì so sánh các chữ số cùng hàng..... <p>+ BT yc gì? Gọi HS lên bảng làm bài. GV nhận xét, kết luận.</p> <p>- Gọi HS đọc bài. - Gọi HS đứng lên trả lời. - Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- Cho HS làm bài vào vở. - Gọi HS lên bảng chừa bài. - GV nhận xét.</p> <p>- Yc HS nhắc lại cách so sánh các số có nhiều chữ số. - Nhận xét tiết học. - Dẫn về nhà học bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại cách so sánh các số có nhiều chữ số. <p>+ So sánh 2 số. HS làm vở, sau đó 2 em lên bảng làm bài.</p> <p style="text-align: center;"> $9999 < 10\ 000$ $653\ 211 = 653\ 211$ $99\ 999 < 100\ 000$ $43\ 256 < 432\ 510$ $726\ 585 > 557\ 652$ $845\ 713 = 845\ 713$ </p> <p>- 1 HS đọc bài. - Nêu miệng: Số lớn nhất là số 902 011.</p> <p>- HS làm vở sau đó lên bảng chừa bài. Thứ tự từ bé đến lớn là: 2467; 28 092; 932 018; 943 567</p> <p>- Vài HS nhắc lại. - Nghe , thực hiện ở nhà.</p>
----	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

*Rút kinh nghiệm,bổ sung:

.....

.....

.....

.....

**TẬP LÀM VĂN
KẾ LẠI HÀNH ĐỘNG CỦA NHÂN VẬT**

I MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu: Hành động của nhân vật thể hiện tính cách của nhân vật, nắm được cách kể hành động của nhân vật (Nội dung ghi nhớ).

2. Kỹ năng :

- Biết dựa vào tính cách của nhân vật để xác định hành động của từng nhân vật (Chim Sẻ, Chim Chích), bước đầu biết sắp xếp các hành động theo thứ tự trước- sau để thành câu chuyện.

3. Thái độ:

- Yêu thích phân môn tập làm văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ, phẩn màu.

- Vở bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: 1 phút.

2. Tiến trình bài dạy.

Tg	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5'	A. Kiểm tra bài cũ:	- Gọi HS nhắc lại ghi nhớ tiết trước. - Nhận xét.	- 2 HS lên bảng. - Nhận xét.
32'	B. Bài mới: a. Giới thiệu bài b. Nhận xét. - Hiểu: Hành động của nhân vật thể hiện tính cách của nhân vật, nắm được cách kể hành động của nhân vật	- GV giới thiệu bài. *Bài 1: - Gọi 1 HS đọc yc và nội dung bài: Bài văn bị điểm không. - GV đọc lại bài văn. *Bài 2, 3: Làm việc cặp đôi. - GV hướng dẫn HS ghi lại văn tắt những hành động của cậu bé.	- HS nhắc lại bài. - 1 HS đọc diễn cảm bài văn. - HS nghe. - Thảo luận cặp đôi. - Ghi lại những hành động của cậu bé. - Đại diện trình bày. a. Giờ làm bài: Không tả, không viết, nộp giấy trắng cho cô. b. Giờ trả bài: Làm thính khi cô hỏi, mãi sau mới trả lời: “ Thưa

3' C. Củng cố - Dặn dò:	<p>c. Ghi nhớ</p> <p>d. Luyện tập HS điền đúng tên Chim Sẻ và Chích bông vào chỗ trống.</p>	<p>+ Mỗi hành động đó nói lên điều gì? - GV nhận xét.</p> <p>- Gọi HS đọc ghi nhớ.</p> <p>Gọi 1 HS đọc yêu cầu. - GV giúp HS điền đúng tên Chim sẻ và Chích bông vào chỗ trống.</p> <p>- GV giúp HS biết dựa vào tính cách của nhân vật để xác định hành động của từng nhân vật.</p> <p>Đáp án: 1: Chim Sẻ 2. Chim Sẻ 3. Chim Chích 4. Chim Sẻ 5. Chim Sẻ 6. Chim Chích 8. Chim Chích – Chim Sẻ 9. Chim Sẻ - Chim Chích – Chim Chích.</p> <p>+ Sắp xếp theo thứ tự sau: 1 – 5 – 2 – 4 – 7 – 3 – 6 – 8 – 9. - Tổ chức cho HS kể lại câu chuyện đó. - Nhận xét, khen các bạn kể hay.</p> <p>- Nhắc lại nội dung ghi nhớ. - Nhận xét tiết học. - Dặn về nhà học bài.</p>	<p>cô, con không có ba” . c. Lúc ra về: Khóc khi bạn hỏi: “Sao mày không tả ba của đứa khác?” + Mỗi hành động của câu bé nói lên tình yêu với cha, tính cách trung thực của cậu.</p> <p>- 2, 3 HS đọc ghi nhớ.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>- HS điền tên nhân vật vào chỗ trống cho hợp lí.</p> <p>- Sắp xếp đúng các hành động của nhân vật cho phù hợp với diễn biến của câu chuyện. - Kể lại câu chuyện theo dàn ý. - Nhận xét.</p> <p>- 2, 3 HS nhắc lại ghi nhớ.</p> <p>- Nghe thực hiện ở nhà.</p>
------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

*Rút kinh nghiệm,bổ sung:

.....

.....

.....

.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU DẤU HAI CHẤM

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu được tác dụng của dấu hai chấm trong câu (ND ghi nhớ).

2. Kỹ năng :

- Nhận biết tác dụng của dấu hai chấm (BT1); Bước đầu biết dùng dấu hai chấm khi viết văn (BT2).

3. Thái độ:

- Yêu thích ngôn ngữ tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sách, vở, phấn màu.

- Bảng phụ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: 1 phút.

2. Tiến trình bài dạy.

Tg	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
5' 32'	A. Kiểm tra bài cũ: B. Bài mới: a. Giới thiệu bài b. Nhận xét. - Hiểu được tác dụng của dấu hai chấm trong câu.	<ul style="list-style-type: none">- Tìm từ trái nghĩa với nhân hậu, yêu thương.- Nhận xét .- GV giới thiệu bài.- Cho HS thảo luận nhóm 2.- Yêu cầu HS lần lượt đọc từng câu văn sau đó nhận xét về tác dụng của dấu hai chấm trong các câu đó.- Gọi các nhóm phát biểu.- GV nhận xét, kết luận.	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS lên bảng làm bài.- Nhận xét.- Nghe và nhắc lại bài.- Đọc từng câu văn – Thảo luận nhóm 2.- Đại diện nhóm phát biểu:<ul style="list-style-type: none">a)Dấu hai chấm báo hiệu phần sau là lời nói của Bác Hồ.b)Dấu hai chấm báo hiệu phần sau là lời nói của Đề Mèn.c)Dấu hai chấm báo hiệu bộ phận đứng sau là lời giải thích rõ những điều lạ mà bà già nhìn thấy...- HS đọc, lớp nhầm thuộc.